

TÍCH LŨY THẬN TRỌNG

TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

Triển vọng tích cực của ngành Dầu khí trong năm 2025

Giá bán xăng dầu diễn biến tích cực trở lại trong tháng 10/2024. Việc duy trì sự ổn định giá cả là yếu tố quan trọng đảm bảo sự phát triển bền vững của ngành.

Các thay đổi trong chính sách, như Dự thảo Nghị định mới về kinh doanh xăng dầu, giúp các doanh nghiệp có thể tự tính toán và quyết định giá bán, tạo ra một môi trường cạnh tranh công bằng hơn và có thể giúp các doanh nghiệp cải thiện biên lợi nhuận.

Sự phát triển của nền kinh tế, nhu cầu xăng dầu cho vận tải, công nghiệp và tiêu dùng vẫn duy trì ổn định. Mặc dù có sự chuyển dịch sang các nguồn năng lượng tái tạo, nhưng xăng dầu vẫn là nguồn năng lượng chủ yếu trong nhiều năm tới.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn

VN-Index tăng nhẹ 0,14 điểm trong phiên 28/11 kết phiên ở mức 1.242,11 điểm. Thanh khoản tăng 11,35% so với phiên giao dịch ngày 27/11. Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 52 tỷ đồng trên HOSE.

Thị trường có khả năng tiếp tục giằng co biên độ hẹp trong vùng 1.230 - 1.250 trong phiên giao dịch ngày 29/11. Với hỗ trợ chủ đạo quanh đường MA20 (1.235-1.240 điểm) cùng mặt bằng thanh khoản thấp tạo điều kiện cho lực cầu trở lại quanh hỗ trợ và giữ được cấu trúc hồi phục đang có. Khối ngoại vẫn mua ròng, tuy nhiên đà mua có phần thu hẹp. Dù lực bán tăng khi chỉ số tiến về 1.250 điểm, nhưng áp lực bán chưa đủ mạnh để phá vỡ xu hướng hồi phục ngắn hạn. Vùng 1.230 điểm là vùng hỗ trợ và hoạt động mua giá thấp sẽ rõ rệt hơn tại đây.

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

PLX

Khuyến nghị: **Mua**

TP: 45.000 VND | UPSIDE: +13%

Chiến lược hành động

MUA: NĐT tận dụng những nhịp rung lắc trong phiên để giải ngân từng phần ở những cổ phiếu thu hút được dòng tiền và dư địa tăng đáng kể từ vùng hỗ trợ.

BÁN: NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận, canh bản chốt lời một phần danh mục khi VN-Index tiến tới ngưỡng kháng cự 1.245-1.250 điểm.

Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
VN-Index		
Đóng cửa	1.242,11	0,01
KLCP (triệu CP)	477,49	11,35
GTGD (tỷ VND)	11.145	-1,86
Khớp lệnh	9.478	2,31
Thỏa thuận	1.667	-25,44
HNX-Index		
Đóng cửa	223,57	0,22
KLCP (triệu CP)	34,38	2,27
GTGD (tỷ VND)	572,5	0,17
UPCoM		
Đóng cửa	92,35	0,42
KLCP (triệu CP)	28,83	-30,48
GTGD (tỷ VND)	616,64	-11,30

Diễn biến TTCK Mỹ: S&P 500 giảm 0,38% xuống 5.998,74, chấm dứt chuỗi bảy ngày tăng điểm. Nasdaq giảm 0,6% và đóng cửa ở mức 19.060,48. Dow Jones giảm 138,25 điểm, tương đương 0,31%, đóng cửa ở mức 44.722,06, đảo ngược xu hướng sau khi tăng hơn 140 điểm ở mức cao nhất trong phiên.

Thế giới: Được mệnh danh là “Detroit của châu Âu” nhờ ngành công nghiệp ô tô phát triển mạnh, Slovakia hiện dẫn đầu thế giới về số lượng ô tô sản xuất tính theo đầu người. Tuy nhiên, cam kết áp đặt mức thuế 10% hoặc 20% đối với tất cả hàng hóa nhập khẩu vào Mỹ của ông Trump đang đe dọa vị thế này. Xuất khẩu ô tô chiếm tới 74% tổng giá trị hàng hóa Slovakia bán sang Mỹ, khiến quốc gia này đặc biệt dễ bị tổn thương. Năm 2023, kim ngạch xuất khẩu ô tô sang Mỹ của Slovakia đạt 4 tỷ euro, đứng thứ ba tại châu Âu. Ngành công nghiệp này gián tiếp tạo việc làm cho hơn 250.000 người, làm dấy lên lo ngại về tác động kinh tế tiềm tàng. Hiện tại, ngoài Volkswagen, Slovakia còn là nơi đặt nhà máy của Stellantis (Peugeot), Kia (Hyundai), và Jaguar Land Rover (Tata). Năm 2022, Volvo thông báo sẽ trở thành hãng ô tô thứ năm đầu tư vào nước này, với kế hoạch mở một nhà máy trung hòa carbon chuyên sản xuất ô tô điện vào năm 2026.

Việt Nam: Đến ngày 22/11, tín dụng toàn hệ thống tăng 11,12% so với cuối năm 2023. Trong điều kiện lạm phát được kiểm soát tốt dưới mức mục tiêu Quốc hội, Chính phủ đề ra và thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Ngay từ đầu năm 2024, Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đã giao toàn bộ chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng (TTTD) cho các tổ chức tín dụng (TCTD) khoảng 15% để ra tại Chỉ thị số 01/CT-NHNN ngày 15/1/2024. Ngày 28/8, NHNN đã chủ động có văn bản thông báo điều chỉnh chỉ tiêu TTTD năm 2024 cho các TCTD. Theo yêu cầu từ NHNN, các đơn vị cần tiếp tục duy trì ổn định mặt bằng lãi suất tiền gửi và nỗ lực hơn nữa để giảm mặt bằng lãi suất cho vay.

Tỷ giá USD/VND: Tỷ giá tự do giảm xuống quanh mức 25.373.

Đồng: Giá đồng tương lai giữ ổn định quanh mức 4,07 đô la một pound vào thứ năm, duy trì mức tăng từ phiên trước khi đồng đô la Mỹ suy yếu sau khi có số liệu lạm phát quan trọng đáp ứng kỳ vọng. Sự thoái lui của đồng đô la đã giúp hỗ trợ giá đồng, vì nó khiến mặt hàng này hấp dẫn hơn đối với người mua nắm giữ các loại tiền tệ khác.

NVL: Mới đây, Công ty Cổ phần Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland) đã công bố loạt công văn thông tin về việc chậm thanh toán lãi trái phiếu. Cụ thể, ngày 25/11/2024 vừa qua, công ty tiếp tục đến hạn thanh toán lãi của 2 lô trái phiếu NVL2020-03-190 và NVL2020-03-140 với số tiền lần lượt là 10,4 tỷ đồng và 7,6 tỷ đồng. Novaland chưa thể thanh toán bất kỳ khoản lãi trái phiếu nào kể trên với lý do tổ chức phát hành đang sắp xếp nguồn tiền để thanh toán. Đây không phải lần đầu tiên Novaland khất nợ lãi trái phiếu của 2 lô trái phiếu kể trên, xuyên suốt năm 2024 công ty đã nhiều lần phát đi thông báo chưa thể chi trả tiền lãi và hẹn sẽ thanh toán vào các thời điểm khác trong năm. Thế nhưng đến nay đã là cuối năm 2024, doanh nghiệp vẫn chưa thể hoàn thành nghĩa vụ thanh toán đối với trái chủ. Về tình hình tài chính, lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh nghiệp ghi nhận doanh thu thuần đạt 4.294 tỷ đồng và báo lỗ sau thuế hơn 4.376 tỷ đồng, chủ yếu do trích lập dự phòng ở kỳ báo cáo bán niên.

TDH: Ngày 28/11/2024, Công ty CP Phát triển Nhà Thủ Đức (Thuduc House) có văn bản số 919/CBTT-TDH công bố thông tin bất thường liên quan đến vấn đề nhân sự cấp cao của công ty. Cụ thể, doanh nghiệp đã nhận được đơn từ nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của ông Nguyễn Hải Long. Trong đơn từ nhiệm, ông Long cho biết bản thân đã cố gắng hoàn thành tốt nhất công việc được giao. Tuy nhiên, vì lý do cá nhân, ông Nguyễn Hải Long không thể tiếp tục đảm nhiệm chức trách, nhiệm vụ của mình. Do đó, ông Nguyễn Hải Long xin được từ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Thuduc House. Thời gian từ nhiệm sẽ do HĐQT cân nhắc và quyết định. Được biết, ông Nguyễn Hải Long được bổ nhiệm là Tổng Giám đốc TDH vào ngày 15/4/2024 thay cho ông Đàm Mạnh Cường.

Chứng khoán thế giới

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.998,74	0,00	25,76
DJIA	44.722,06	0,00	18,66
Nasdaq	19.060,48	0,00	26,97
Shanghai	3.295,70	-0,43	10,78
Hang Seng	19.366,96	1,59	13,61

Thị trường hàng hóa

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.638,80	0,05	27,94
Dầu WTI	68,87	0,20	-3,88
Dầu Brent	73,09	0,32	-5,12
Than	140,70	-0,21	-3,89
Đồng	4,0642	-0,18	4,73
Quặng sắt	102,17	-0,42	-25,08
Thép	454,24	0,02	-17,60

Thị trường ngoại tệ

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	106,18	0,12	4,73
USD/JPY	151,54	0,28	7,43
USD/CNY	7,2495	0,07	1,74
EUR/USD	1,0552	-0,14	-4,39
GBP/USD	1,2683	0,06	-0,36

Top đột phá khối lượng (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
VIB	256,16	18,90	2,16
TPB	183,16	16,25	0,62
ORS	134,34	13,90	1,83
EVG	41,89	6,49	3,51
EIB	99,63	18,80	0,53

Top giá trị giao dịch (tỷ VND)

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
FPT	661,48	139,40	0,36
HPG	375,28	26,40	0,38
STB	282,77	33,15	-0,15
VHM	270,66	41,10	-1,91
VIB	256,16	18,90	2,16

PLX

(HOSE)

Khuyến nghị**Mua**

Giá hiện tại (28/11/2024)

40.000

Giá mục tiêu

45.000

Tiềm năng tăng trưởng

13%–15%

Vùng mua

39.200–40.000**Ngưỡng cắt lỗ****<37.800****LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ**

Lũy kế 9T2024, PLX báo doanh thu thuần đạt gần 213.000 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế đạt 3.200 tỷ đồng, tăng lần lượt 3,6% và 11,49% so với cùng kỳ năm trước. Kết quả này đã vượt 13% kế hoạch doanh thu và 10% chỉ tiêu lợi nhuận đề ra.

Vị thế tài chính vững mạnh: tính đến 30/9/2024, PLX có gần 10% tổng tài sản dưới dạng tiền mặt (6.751 tỷ đồng), cho thấy công ty có khả năng chủ động trong kinh doanh, thanh toán nợ và gia tăng thu nhập tài chính. Công ty cũng có chính sách trả cổ tức bằng tiền mặt hấp dẫn, từ 700 đến 3.000 VND/cp.

Vị thế dẫn đầu ngành bán lẻ xăng dầu trên cả nước với thị phần giữ vững quanh mức 47%, chuyên phân phối sản phẩm xăng dầu thông qua 3 kênh: kênh hệ thống đại lý, kênh bán lẻ và kênh khách hàng công nghiệp. Đến nay, PLX vẫn đang có lợi thế vượt trội so với các đối thủ khác khi có tới 48 đơn vị thành viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu trong nước và hơn 4.790 cửa hàng xăng dầu hiện diện trên khắp cả nước.

Nguồn cung của PLX đến từ hai nhà máy lọc dầu Dung Quất, Nghi Sơn và đến từ kênh nhập khẩu chủ yếu từ các nước khu vực Đông Nam Á, Hàn Quốc... Tận dụng những thị trường Việt Nam có ưu đãi thuế nhập khẩu từ các hiệp định thương mại tự do (FTA)

Tiếp tục chuyển đổi năng lượng xanh: PLX là đơn vị tiên phong hoàn thành thay thế toàn bộ sản phẩm xăng RON 92 bằng xăng sinh học E5 từ tháng 1/2022. Công ty đề mục tiêu đạt 50% doanh thu từ sản phẩm nhiên liệu và năng lượng sạch, thân thiện với môi trường vào năm 2030, đến năm 2045 sẽ đạt 100% tỷ trọng năng lượng sạch và thân thiện với môi trường.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

PLX đang tích cực lấy lại các mốc MA dài hạn, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI đang tiến về vùng an toàn cho tín hiệu mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.

**Thông tin doanh nghiệp**

Phân ngành ICB L2	Dầu khí
Biến động giá 1Y	32.400–50.600
KLGDBQ 10D (CP)	552.580
Vốn hóa (tỷ đồng)	49.680,16
BVPS	20.031
P/E (lần)	17,04
P/B (lần)	2,00
EPS (VND)	2.349,75
SL CPLH (triệu CP)	1.270,59
Tỷ lệ free-float (%)	10,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	17,60
ROA (%)	3,92
ROE (%)	11,51

Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Đi ngang
Xu hướng tuần	-	Giảm
Xu hướng tháng	-	Giảm
RSI 14	48,90	Mua
MFI	46,70	Mua
MA10	38,90	Mua
MA20	39,33	Mua
MA50	41,89	Quan sát
MA100	44,59	Quan sát

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
Danh mục theo dõi										
1	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			

Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			0,9%
2	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			0,3%
3	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			1,5%
4	QNS	Nắm giữ	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400			3,7%
5	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			6,3%
6	POW	Nắm giữ	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000			10,2%
7	VHC	Nắm giữ	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			1,4%
8	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			5,4%
9	VOS	Nắm giữ	14,1-14,8	25/11/2024	14.800	17.000	13.800			3,7%
10	VCG	Nắm giữ	16,8-17,2	25/11/2024	17.500	19.300	16.100			0,0%
11	HPG	Nắm giữ	25,6-26,0	25/11/2024	26.000	29.600	24.500			1,5%
12	VNM	Nắm giữ	63,3-64,0	26/11/2024	64.400	72.200	60.500			0,2%
13	KBC	Nắm giữ	27,1-27,6	27/11/2024	27.500	31.500	26.000			1,1%
14	CMG	Nắm giữ	52,8-54	28/11/2024	53.800	63.800	50.700			1,1%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
3	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
4	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
5	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
6	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
7	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
8	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
9	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
10	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
11	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
12	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
13	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
14	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
15	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
16	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
17	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
18	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%
19	DRI	Chốt lời	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200	26/11/24	12.800	8,5%
20	DPM	Chốt lời	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800	27/11/24	36.600	9,6%

Email: research@lpbs.com.vn

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.